

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh về quy mô, địa điểm, số lượng dự án trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Sìn Hồ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 46/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc chấp thuận danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh; số 52/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 về việc chấp thuận danh mục các công trình, dự án thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2021 trên địa bàn tỉnh; số 65/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 về việc chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng và danh mục các công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 661/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Sìn Hồ; số 1798/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Sìn Hồ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1491/TTr-STNMT ngày 12 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh về quy mô, địa điểm, số lượng đối với 09 công trình, dự án trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Sin Hồ để cập nhật vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Sin Hồ, cụ thể:

1. Công trình: Trụ sở làm việc Công an xã Nậm Hãn với diện tích 0,2 ha *(tăng 0,05 ha so với quy hoạch đã được duyệt)*.

2. Công trình: Trạm kiểm lâm xã Phìn Hồ, huyện Sin Hồ với diện tích 0,2 ha *(tăng 0,18 ha so với quy hoạch đã được duyệt)*.

3. Công trình: Kè chống xói lở bờ suối Hoàng Hồ, bảo vệ khu dân cư và đất nông nghiệp thị trấn Sin Hồ với diện tích 16,64 ha *(tăng 7,34 ha so với quy hoạch đã được duyệt)*.

4. Dự án: Bố trí dân cư tập trung ra khỏi vùng có nguy cơ sạt lở cao điểm bản Hua Cuổi với diện tích 15,0 ha *(tăng 2,0 ha so với quy hoạch đã được duyệt)*.

5. Dự án: Hạ tầng sắp xếp ổn định dân cư vùng thiên tai bản Nậm Kinh, xã Căn Co, huyện Sin Hồ với diện tích 5,2 ha *(tăng 2,0 ha so với quy hoạch đã được duyệt)*.

6. Dự án: Thủy điện Pa Tần 1 với diện tích 22,30 ha *(tăng 9,4 ha so với quy hoạch đã được duyệt)*.

7. Dự án: Thủy điện Pa Tần 2 với diện tích 15,13 ha *(tăng 4,18 ha so với quy hoạch đã được duyệt)*.

8. Dự án: Thủy điện Nậm Cây với diện tích 12,54 ha *(giảm 16,08 ha so với quy hoạch đã được duyệt)*.

9. Dự án: Xây dựng nhà máy chế biến chè và trồng chè tại huyện Sin Hồ với diện tích 3,19 ha *(tăng 1,62 ha so với quy hoạch đã được duyệt)*.

(Vị trí, diện tích và chi tiết các loại đất của từng dự án, khu đất được điều chỉnh, bổ sung có sơ đồ kèm theo)

Điều 2. Giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị:

1. Ủy ban nhân dân huyện Sin Hồ:

a) Tổ chức công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định hiện hành.

b) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo đúng thẩm quyền.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Hướng dẫn các chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ pháp lý về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đảm bảo theo quy định.

b) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt.

3. Các chủ đầu tư:

Hoàn thiện các thủ tục pháp lý về đầu tư, đất đai, môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định trước khi thực hiện dự án; chỉ được phép thực hiện dự án sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và là một phần của Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Hồ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CB;
- Lưu: VT, Kt1, Kt4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH VỀ QUY MÔ ĐỊA ĐIỂM TRONG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT THỜI KỲ 2021 - 2030 VÀ CẬP NHẬT VÀO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT HÀNG NĂM HUYỆN SÌN HỒ
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2022 của UBND huyện Sìn Hồ)

STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Loại đất theo hiện trạng đang quản lý sử dụng (ha)	Quy hoạch sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 08/6/2021		Diện tích sau điều chỉnh, bổ sung		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Diện tích (ha)	Loại đất (ha)	Tổng cộng	Loại đất		
1	Trụ sở làm việc Công an xã Nậm Hăn	Xã Nậm Hăn	Đất nương rẫy (NHK 0,20)	0,15	Đất an ninh (CAN)	0,2	Đất an ninh (CAN)	Công văn số 1598/UBND-TH ngày 07/6/2021 của UBND tỉnh Lai Châu; Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh về việc Phê duyệt, điều chỉnh chủ chương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2021 - 2025	Điều chỉnh quy mô, diện tích và địa điểm thực hiện dự án
2	Trạm kiểm lâm xã Phìn Hồ, huyện Sìn Hồ	Xã Phìn Hồ	Đất nương rẫy (NHK 0,20)	0,02	Đất xây dựng trụ sở cơ quan (TSC)	0,2	Đất xây dựng trụ sở cơ quan (TSC)	Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh về việc Phê duyệt, điều chỉnh chủ chương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh	Điều chỉnh quy mô, diện tích và địa điểm thực hiện dự án

3	Kè chống xói lở bờ suối Hoàng Hồ, bảo vệ khu dân cư và đất nông nghiệp thị trấn Sin Hồ	Thị trấn Sin Hồ	Đất trồng lúa nước 1 vụ (LUK 7,91); đất bằng trồng cây hàng năm (BHK 1,39); đất nuôi trồng thủy sản (NTS 0,41); đất giao thông (DGT 0,38); đất thủy lợi (DTL 0,03); đất xây dựng trụ sở cơ quan (TSC 0,03); đất ở đô thị (ODT 0,40); đất sông suối (SON 5,54); đất chưa sử dụng (DCS 0,40); đất phi nông nghiệp khác (PNK 0,10);	9,30	Đất thủy lợi (DTL)	16,64	Đất thủy lợi (DTL)	Quyết định 1364/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về việc chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng và danh mục các công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh	Điều chỉnh quy mô, diện tích và địa điểm thực hiện dự án
4	Bố trí dân cư tập trung ra khỏi vùng có nguy cơ sạt lở cao điểm bản Hua Cuối	Xã Nậm Cuối	Đất trồng lúa nước 1 vụ (LUK 1,10); đất nương rẫy (NHK 6,90); đất bằng trồng cây hàng năm (BHK 2,50); đất trồng cây lâu năm (CLN 1,00); đất nuôi trồng thủy sản (NTS 1,00); đất sông suối (SON 0,20); đất chưa sử dụng (DCS 2,30);	13,00	Đất ở nông thôn (ONT)	15,00	Đất ở nông thôn (ONT)	Quyết định 1364/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về việc chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng và danh mục các công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh	Điều chỉnh quy mô, diện tích và địa điểm thực hiện dự án
5	Hạ tầng sắp xếp ổn định dân cư vùng thiên tai bản Nậm Kinh, xã Căn Co, huyện Sin Hồ	Xã Căn Co	Đất trồng lúa nước 1 vụ (LUK 0,40); đất nương rẫy (NHK 3,30); đất trồng cây lâu năm (CLN 1,00); đất bằng trồng cây hàng năm (BHK 0,10); đất giao thông (DGT 0,24); đất sông suối (SON 0,16)	3,20	Đất ở nông thôn (ONT)	5,2	Đất ở nông thôn (ONT)	Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 9/3/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về việc chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng và danh mục các công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh	Điều chỉnh quy mô, diện tích và địa điểm thực hiện dự án

6	Thủy điện Pa Tàn 1	Xã Pa Tàn	Đất trồng lúa nước 1 vụ (LUK 2,72); đất đồng suối (SON 2,22); đất chưa sử dụng (DCS 15,93)	12,90	Đất năng lượng (DNL)	22,3	Đất năng lượng (DNL)	Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về việc chấp thuận danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 26/CV-PTĐPT ngày 26/10/2020 của Công ty cổ phần phát triển điện Pa Tàn	Điều chỉnh quy mô, diện tích và địa điểm thực hiện dự án
7	Thủy điện Pa Tàn 2	Xã Pa Tàn	Đất trồng lúa nước 1 vụ (LUK 1,40); đất nương rẫy (NHK 0,28); đất rừng phòng hộ (RPH 4,21); đất sông suối (SON 1,42); đất chưa sử dụng (DCS 7,94)	10,95	Đất năng lượng (DNL)	15,13	Đất năng lượng (DNL)	Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 26/2/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về việc chấp thuận danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 28/CV-PTĐPT ngày 26/10/2020 của Công ty cổ phần phát triển điện Pa Tàn	Điều chỉnh quy mô, diện tích và địa điểm thực hiện dự án
8	Thủy điện Nậm Cây	Xã Sà Dè Phìn	Đất nương rẫy (NHK 1,94); đất rừng sản xuất (RSX 3,49); đất rừng phòng hộ (RPH 6,28); đất giao thông (DGT 0,02); đất chưa sử dụng (DCS 0,81).	28,62	Đất năng lượng (DNL)	12,54	Đất năng lượng (DNL)	Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 05/2/2021 của tỉnh Lai Châu về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án thủy điện Nậm Cây	Điều chỉnh quy mô, diện tích

9	Nhà máy chế biến chè và trồng chè tại huyện Sơn Hồ	Xã Phìn Hồ	Đất ở nông thôn (ONT 0,03); đất bằng trồng cây hàng năm (BHK 0,13); đất nương rẫy (NHK 1,71); đất giao thông (DGT: 0,30); đất sông suối (SON 0,12); đất chưa sử dụng (DCS 0,90)	1,57	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC)	3,19	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (SKC)	Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh Lai Châu điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà máy chế biến và trồng chè tại huyện Sơn Hồ; Công văn số 38/CVPTĐPT ngày 16/6/2022 của Công ty cổ phần đầu tư phát triển Chè Tam Đường về việc đăng ký bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn huyện Sơn Hồ, tỉnh Lai Châu	Điều chỉnh quy mô, diện tích và địa điểm thực hiện dự án
---	--	------------	---	------	--	------	--	---	--